

Số: /BC-TĐSXNLN

Phú Thọ, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SẢN XUẤT NÔNG LÂM NGHIỆP
Kỳ 25/7/2023

Trong kỳ, các địa phương tập trung gieo cấy lúa, trồng rau màu vụ mùa; chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng vụ mùa. Quản lý, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi.

1. Sản xuất vụ Mùa 2023:

- Cây lúa: Diện tích đã gieo cấy 22.580,1 ha/KH 23.400 ha đạt 96,5% KH, trong đó: Lúa lai 7.395,3ha, chất lượng cao 11.679,2ha. Diện tích lúa tái sinh 2.448,3 ha, sản lượng ước đạt 4.987,1 tấn; diện tích lúa, cá: 250 ha; diện tích chuyển cây rau màu 147,2 ha.

- Cây màu đã trồng: Ngô 4.560,4 ha/KH 4.390 ha, đạt 103,9% KH (trong đó ngô sinh khối 353,7 ha); rau các loại 3.634,5 ha/ KH 4.510 ha, đạt 80,58 % KH.

Biểu: Tình hình sản xuất so với cùng kỳ

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH cùng kỳ 2022	TH trong kỳ	So sánh	
					%	+, -
1	DT lúa đã cấy	Ha	23.678,60	22.580,1	95,4	-1.098,5
	TD: - Lúa lai	Ha	7.717,50	7.359,3	95,4	-358,2
	- Lúa CLC	Ha	11.902,80	11.679,2	98,1	-223,6
2	Gieo trồng cây màu					
	Ngô	Ha	4.280,90	4.560,4	106,5	279,5
	Rau các loại	Ha	3.867,00	3.634,5	94,0	-232,6

2. Tình hình khác:

- *Tình hình sâu bệnh cây trồng:* Cây lúa: Sâu cuốn lá nhỏ gây hại, diện tích nhiễm 399,5 ha (nhẹ 392,8 ha, trung bình 6,7 ha), đã phòng trừ 74,9 ha; chuột gây hại nhẹ, diện tích nhiễm 454,9 ha; bệnh sinh lý hại nhẹ, diện tích nhiễm 42,2 ha. Cây ngô: Sâu keo mùa thu gây hại nhẹ, diện tích nhiễm 42,2 ha; bệnh khô vằn gây hại nhẹ, diện tích nhiễm 35,6 ha; Cây lâm nghiệp: Sâu xanh ăn lá bồ đề gây hại, diện tích nhiễm 35,5 ha (nhẹ 7,5 ha, trung bình 15 ha, nặng 12 ha), diện tích đã phòng trừ 21 ha (Tân Sơn, Yên Lập).

- *Tình hình bệnh Đại trên đàn chó, mèo:* Trong kỳ, phát hiện 01 trường hợp chó mắc bệnh đại tại xã Hoàng Xá (huyện Thanh Thủy).

3. Kỳ tới các địa phương tập trung chỉ đạo

*** Trồng trọt:**

- Chỉ đạo, hướng dẫn nông dân tiến hành bón phân đón đồng đỗi với diện tích trà mùa sớm bắt đầu phân hóa đồng (lúa có lá thắt eo) với lượng 8 - 10 kg NPK-S 12.5.10-14 hoặc bón 2 - 3 kg đạm urê + 3 - 4 kg kali clorua/sào.

- Tăng cường công tác kiểm tra đồng ruộng phát hiện sớm và chỉ đạo phòng trừ kịp thời có hiệu quả các đối tượng sâu bệnh hại lúa và cây trồng; lưu ý các đối tượng: Sâu cuốn lá nhỏ, chuột, rầy các loại, sâu keo mùa thu, sâu xanh ăn lá bồ đề,...

*** Chăn nuôi - Thủy sản:**

- Tiếp tục kiểm tra, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm: Dịch tả lợn Châu Phi, Cúm gia cầm, Viêm da nổi cục trâu bò, Đại chấy mèo.... để kịp thời phát hiện sớm, xử lý hiệu quả, không để dịch bệnh bùng phát, lây lan rộng; UBND các huyện thành thị chỉ đạo xây dựng Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin phòng, chống bệnh Đại cho đàn chó, mèo năm 2023 theo Kế hoạch số 1086/KH-SNN ngày 04/7/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT; Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, nâng nóng cho đàn vật nuôi, tăng cường chăm sóc, nuôi dưỡng; tổ chức triển khai quản lý hoạt động chăn nuôi, thú y và môi trường chăn nuôi theo quy định của pháp luật.

- Đối với bệnh Đại: Đề nghị UBND huyện Thanh Thủy (phát hiện chó mắc bệnh Đại) tập trung chỉ đạo quyết liệt chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh như: rà soát và tổ chức tiêm phòng vắc-xin Đại cho đàn, chó mèo thuộc diện tiêm trên địa bàn đảm bảo tỷ lệ theo quy định; UBND các huyện, thành, thị chỉ đạo giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, báo cáo ngay với cơ quan chuyên môn khi phát sinh trường hợp chó nghi mắc bệnh Đại để có biện pháp xử lý kịp thời; tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về dấu hiệu nhận biết bệnh đại trên động vật, tính chất nguy hiểm của bệnh và các biện pháp phòng, chống; vận động những người bị phơi nhiễm đến ngay cơ sở Y tế để được tư vấn, tiêm phòng kịp thời.

* Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, chuẩn bị đầy đủ vật tư, trang thiết bị, lực lượng theo phương châm “4 tại chỗ” sẵn sàng ứng phó trong công tác phòng chống thiên tai, phòng cháy, chữa cháy rừng; chủ động tiêu thoát nước khi có mưa lớn xảy ra đảm bảo an toàn cho sản xuất./.

Nơi nhận:

- Bộ NN và PTNT (b/c);
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (Ô. Nguyễn Thanh Hải);
- Sở KH-ĐT, Cục Thống kê tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Website Sở;
- C.ty TNHH NN MTV KTCTTL (T/h) ;
- Lưu: VT, KTTH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Tú Anh

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SẢN XUẤT NÔNG, LÂM NGHIỆP KỲ 25/7/2023

(Kèm theo Báo cáo số /BC-TĐSXNLN ngày /7/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT Phú Thọ)

TT	Huyện, thành, thị	Cây lúa				Cây ngô (ha)				Cây rau (ha)	
		Kế hoạch (ha)	DT gieo cấy (ha)	Trong đó		DT kế hoạch	DT gieo trồng	Trong đó:		DT kế hoạch	DT gieo trồng
				DT lúa lai (ha)	DT lúa CLC (ha)			Ngô hạt	Ngô sinh khối		
1	Việt Trì	460	275	36	53	60	67	67		170	53
2	T.X Phú Thọ	400	312	25,0	70	20	38	38		125	108
3	Đoan Hùng	2.100	2.021	894	900	620	448	495	5	390	288
4	Hạ Hoà	3.080	2.872	1.410	1.390	340	455	185	270	570	420
5	Thanh Ba	2.100	2.082	600	1.300	400	413	412	1	520	470
6	Phù Ninh	500	500	200	250	520	557	557		250	245
7	Yên Lập	3.400	3.390	1.311	1.400	560	535	535		430	334
8	Cẩm Khê	2.300	2.307	660	1.290	350	419	419		820	637
9	Tam Nông	1.200	1.008		1.008	60	258	203	55	250	246
10	Lâm Thao	2.070	2.092,3	13,0	1.539,0	40	49	39	10	231	280
11	Thanh Sơn	2.900	2.900	1.140	1.155	690	554	554		380	185
12	Thanh Thủy	450	381	70	299	350	388	388		200	277
13	Tân Sơn	2.440	2.440	1.000	1.025	380	380	367	13	174	92
	Tổng cộng	23.400	22.580	7.359	11.679	4.390	4.560	4.259	354	4.510	3.634

